

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày: 07/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN – TP. HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Hải

2. Ông Nguyễn Văn Lợi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST-HS, ngày 15/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THANH H2**; sinh ngày: 30/5/1993 tại **Tp. Hồ Chí Minh**; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: 622/6/12 **N, Phường D, quận P, Tp. Hồ Chí Minh**; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Ngọc H** (chết tháng 4/2024) và bà **Phạm Thị Xuân H1**, sinh năm 1958; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 16/7/2020, bị Toà án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 60/QĐ-TA; Nhân thân: Ngày 05/10/2016, bị **Công an thành phố Đ**, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Biện pháp ngăn chặn: bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2023 “có mặt”

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Phạm Thị Xuân H1**, sinh năm 1958

Địa chỉ: **622/6/12 N, phường D, quận P, Tp. Hồ Chí Minh**.

Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ **Công An quận P**. “vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 21/9/2023, Đội CSĐTTP về ma túy theo dõi đối tượng **Bùi Quốc V** điều khiển xe mô tô 59V1-422.49 có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy tại trước **số G N, Phường D, quận P** nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện đối tượng **V** có hành vi cất giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu tại túi quần trước bên trái. **V** khai đây là gói ma túy tổng hợp mua của một người phụ nữ khoảng 55 tuổi tại nhà **số F N, quận P** về để bản thân sử dụng.

Công an tiến hành xác minh nhà **số F N, quận P** biết có bà **Phạm Thị Xuân H1** (sinh năm 1958) ở nên khám xét khẩn cấp và thu giữ ma túy, đồ vật liên quan đến việc mua bán ma túy của bà **H1**.

Trong quá trình khám xét, cơ quan điều tra còn phát hiện tại phòng ngủ bên trái hướng cầu thang lầu 01 có **Nguyễn Thanh H2** là con ruột của bà **Phạm Thị Xuân H1** có hành vi cất giữ chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, công an phát hiện tại vị trí kệ gỗ sát tường dưới tivi treo tường có 01 hộp giấy màu trắng bên ngoài in chữ “BD-110”, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (kí hiệu m1) và 01 bình nước nhựa có nắp màu đen gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh một đầu tròn. Tại vị trí ngăn tủ quần áo có 01 hộp nhựa bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (kí hiệu m2), 01 đoạn ống thủy tinh có 01 đầu tròn bên trong chứa tinh thể màu nâu và 01 bình nước nhựa có nắp màu xanh gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh một đầu tròn bên trong chứa tinh thể màu nâu (kí hiệu m3).

Tại bản kết luận giám định số 10399/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của **Phòng K Công an T2** kết luận:

- Gói 1 được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên **Nguyễn Thanh H2, Đỗ Hiếu T** (người chứng kiến), **Nguyễn Anh T1** (điều tra viên) và hình dấu của **Công an P, quận P** bên trong gồm có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m1): 1,5276 gam ma túy loại Ketamine.

- Gói 2 được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên **Nguyễn Thanh H2, Đỗ Hiếu T** (người chứng kiến), **Nguyễn Anh T1** (điều tra viên) và hình dấu của **Công an P, quận P** bên trong gồm có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m2): 0,5245 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine.

- Gói 3 được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên **Nguyễn Thanh H2, Đỗ Hiếu T** (người chứng kiến), **Nguyễn Anh T1** (điều tra viên) và hình dấu của **Công an P, quận P** bên trong gồm có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m3): 0,1988 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine.

Tại cơ quan điều tra, **Nguyễn Thanh H2** khai nhận số ma túy thu giữ tại phòng ngủ lầu 1 do **H2** mua của một người đàn ông tên **Q** (không rõ họ tên, lai lịch) có số điện thoại 0794633526. Khi cần mua ma túy thì **H2** điện thoại cho **Q** và người này cho điểm hẹn để **H2** đến lấy ma túy. Hiên mua ma túy chủ yếu bán lại kiếm tiền lời để có tiền sử dụng ma túy. Hiên mới bán ma túy được 01 lần cho một người không rõ lai lịch. **H2**

không biết và không liên quan gì việc mua bán ma túy của bà H1. Qua xét nghiệm nhanh, H2 dương tính với M.

Đối với người bán ma túy tên Q có số điện thoại 0794633526 không rõ lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra đã có công văn gửi công ty V1 đề nghị xác minh người đăng ký thuê bao nhưng chưa có phản hồi. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Riêng đối với vụ án Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy do Bùi Quốc V và Phạm Thị Xuân H1 thực hiện đang được Cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, xét xử trong vụ án khác.

Vật chứng vụ án:

-03 gói niêm phong ma túy còn lại sau giám định ghi vụ số 10399 (2066) gói 1, gói 2, gói 3 và chữ ký ghi tên Đại Úy Bùi Công D (giám định viên), Nguyễn Khiếu Đình H3 (Cán bộ).

-01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, sim số 0866931379, số imei 1: 866634069297017, imei 2: 866634069297009: bị can sử dụng gọi cho Q để mua ma túy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu AirBlade biển số 59E2-166.49 là phương tiện bị can sử dụng đi mua ma túy. Theo kết luận giám định, số khung, số máy của xe không thay đổi. Qua xác minh được biết Nguyễn Thanh H2 đứng tên đăng ký sở hữu.

- 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật màu trắng, 01 (một) hộp nhựa không màu, 01(một) gói nylon nhỏ, 01 (một) chai nhựa có in chữ Sting nắp đen trên nắp có 02 lỗ cắm, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh đầu tròn, 01(một) chai nhựa có in chữ Thumbs Up nắp xanh trên nắp có 02 lỗ cắm, 01 ống hút nhựa không màu.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSPN ngày 11/3/2024, của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên Tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thanh H2 khai nhận để nhanh chóng có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 1,5276 gam ma túy loại Ketamine và 0,7233 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine nhằm mục đích bán cho người nghiện. Bị cáo đã bán cho một thanh niên không rõ lai lịch thu được 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Phạm Thị Xuân H1 vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Đồng thời, bà H1 xác nhận: hiện nay bà đang bị tạm giam trong vụ án khác về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; nhà số F N, Phường D, quận P, Tp. là tài sản thuộc sở hữu của bà và chồng bà là ông Nguyễn Văn H4, ông H4 hiện nay đã chết; việc Nguyễn Thanh H2 cất giấu ma túy ở phòng riêng trong căn nhà của bà để mua bán và H2 có sử dụng trái phép chất ma túy thì bà hoàn toàn không biết, không liên quan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Thanh H2**. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ theo khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh H2** tù 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (**S**) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất các biện pháp xử lý vật chứng theo quy định; buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng)

Quá trình đối đáp, tranh luận, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ ý kiến như trên, không phát sinh tình tiết nào mới.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, Bản kết luận giám định số 10399/KL-KTHS ngày 29/9/2023 của **Phòng K Công an T3** cùng các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/9/2023, bị cáo **Nguyễn Thanh H2** đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép tại nhà **số F N, Phường D, quận P** số ma túy gồm: 1,5276 gam ma túy loại Ketamine và 0,7233 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine nhằm mục đích bán cho người nghiện để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đối với các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Riêng đối với vụ án “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” do **Bùi Quốc V** và **Phạm Thị Xuân H1** thực hiện. Bị cáo **H2** không biết do đó không có cơ sở để xem xét xử lý đối với bị cáo; **Phạm Thị Xuân H1** không biết hành vi cất giấu trái phép chất ma

túy của Nguyễn Thanh H2 và việc H2 có sử dụng ma túy do đó, không có cơ sở để xem xét xử lý đối với bà H1.

Đối với người bán ma túy tên Q có số điện thoại 0794633526 không rõ lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra đã có công văn gửi công ty V1 đề nghị xác minh người đăng ký thuê bao nhưng chưa có phản hồi. Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ. Do đó, khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có 01 tiền sự ngày 16/7/2020, bị Toà án nhân dân quận Phú Nhuận ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 60/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 28/10/2021; về nhân thân: ngày 05/10/2016, bị Công An thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình có xét đến tình tiết bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình có khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về số tiền thu lợi bất chính: Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi bán ma túy thu được số tiền là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Xét đây là số tiền thu lợi bất chính do thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo nộp lại để thu nộp ngân sách Nhà nước

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn và đã buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 gói niêm phong ma túy còn lại sau giám định ghi vụ số 10399 (2066) gói 1, gói 2, gói 3 và chữ ký ghi tên Đại Úy Bùi Công D (giám định viên), Nguyễn Khiếu Đình H3 (cán bộ) là chất ma túy độc hại, vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, sim số 0866931379, số imei 1: 866634069297017, imei 2: 866634069297009, bị cáo H2 khai dùng để liên lạc với Q mua ma túy, xét đây là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu AirBlade biển số 59E2-166.49 là phương tiện bị cáo khai nhận đã sử dụng đi mua ma túy của Q. Theo kết luận giám định, số khung, số máy của xe không thay đổi. Qua xác minh thể hiện Nguyễn Thanh H2 đứng tên đăng ký sở hữu. Xe này bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật màu trắng, 01 (một) hộp nhựa không màu, 01 (một) gói nylon nhỏ, 01 (một) chai nhựa có in chữ Sting nắp đen trên nắp có 02

lỗ cắm, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh đầu tròn, 01(một) chai nhựa có in chữ Thums Up nắp xanh trên nắp có 02 lỗ cắm, 01 ống hút nhựa không màu. Đây là các công cụ dùng vào việc phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận và Công An quận P).

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh H2 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Buộc Nguyễn Thanh H2 nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) để thu nộp ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 gói niêm phong ma túy còn lại sau giám định ghi vụ số 10399 (2066) gói 1, gói 2, gói 3 và chữ ký ghi tên Đại Úy Bùi Công D (giám định viên), Nguyễn Khiếu Đình H3 (cán bộ); 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật màu trắng, 01 (một) hộp nhựa không màu, 01(một) gói nylon nhỏ, 01 (một) chai nhựa có in chữ Sting nắp đen trên nắp có 02 lỗ cắm, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh đầu tròn, 01(một) chai nhựa có in chữ Thums Up nắp xanh trên nắp có 02 lỗ cắm, 01 ống hút nhựa không màu.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, sim số 0866931379, số imei 1: 866634069297017, imei 2: 866634069297009; 01 (một) xe mô tô hiệu AirBlade biển số 59E2-166.49.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận và Công An quận P).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Phú Nhuận; (3)
- Chi cục THADS quận Phú Nhuận;(1)
- Công an quận Phú Nhuận; (1)
- Người có QL&NV liên quan; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu VP, HS, hồ sơ. (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thảo